

TỈNH BÀ RIJA VŨNG TÀU
CTY CP CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 151 /BC-CTGT

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 24 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG
TỈNH BÀ RIJA – VŨNG TÀU
Năm báo cáo 2016

I. Thông tin chung.

1. Thông tin khái quát.

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3500102541.
- Vốn điều lệ: 78.000.000.000đ (Bảy mươi tám tỷ đồng).
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 42.310.000.000đ (Bốn mươi hai tỷ, ba trăm mười triệu đồng).
- Địa chỉ: Số 11 Trần Hưng Đạo, phường 1, thành phố Vũng Tàu.
- Số điện thoại: 064.3856.189.
- Số fax: 064.3856.643.
- Website: <http://www.cct.vn>
- Mã cổ phiếu: Không có.

Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu được thành lập theo Quyết định số 4830/QĐ-UBND ngày 30/12/2008 của UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu và chính thức đi vào hoạt động trên cơ sở cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước là Công ty Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, hoạt động theo Giấy chứng nhận kinh doanh đăng ký lần đầu số 3500102541 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp ngày 13 tháng 8 năm 2009. Ngày 25 tháng 6 năm 2009 Công ty Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tổ chức Đại hội Đồng cổ đông lần thứ nhất thành lập Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Vốn điều lệ 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng) tương ứng 6.000.000 cổ phần, trong đó vốn nhà nước sở hữu 4.231.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 70,517%, các cổ đông khác sở hữu 1.769.000 cổ phần chiếm 29,483%.

Ngày 10 tháng 3 năm 2011 Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2011 Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu họp và bổ sung vốn điều lệ từ 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng) lên 78.000.000.000 đồng (Bảy mươi tám tỷ đồng) trong đó vốn nhà nước sở hữu 4.231.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 54,244%, các cổ đông khác sở hữu 3.569.000 cổ phần chiếm 45,756%. Được Sở Kế hoạch – Đầu tư cấp giấy Đăng ký thay đổi lần thứ 2: ngày 04/5/2011.

Đến ngày 20/4/2017 Sở Kế hoạch – Đầu tư cấp giấy Đăng ký thay đổi lần thứ 6.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- *Ngành nghề kinh doanh:*

Xây dựng các công trình giao thông (cầu đường bộ), nhà ga, cầu cảng, kho bãi, dân dụng, các công trình thủy và các công trình hạ tầng kỹ thuật gắn liền với các công trình giao thông như hệ thống chiếu sáng, thoát nước, vỉa hè, cây xanh, đèn tín hiệu giao thông, công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương và đê bao, đường ống cấp – thoát nước, bể chứa; Xây lắp điện hạ thế, trung thế đến 35KV; Đầu tư xây dựng các dự án hạ tầng kỹ thuật phục vụ các khu công nghiệp, khu nhà ở phục vụ dân cư;

Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên công trình cầu đường bộ của tỉnh và trung ương theo nhiệm vụ kế hoạch nhà nước giao; Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống luồng lạch, giữ gìn và nâng cấp hệ thống đường thủy nội địa tại địa phương, kiểm tra hệ thống đường thủy nội địa; Khai thác duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đường thủy nội địa, thanh thải chướng ngại vật, nạo vét luồng lạch, lắp đặt hệ thống phao tiêu, biển báo đường thủy nhằm đảm bảo an toàn giao thông và thông suốt;

- *Địa bàn kinh doanh:* Trong và ngoài tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

- *Mô hình quản trị:* Mô hình hỗn hợp

Chủ sở hữu: UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Đại hội đồng Cổ đông có thẩm quyền cao nhất Công ty.

Hội đồng Quản trị: Gồm 05 thành viên.

Ban Kiểm soát: 03 thành viên: Giám sát HĐQT.

Ban Tổng Giám đốc: 05 thành viên, thực hiện nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị.

- *Cơ cấu bộ máy quản lý*

* *Hội đồng quản trị:* 05 thành viên

* *Ban Kiểm soát:* 03 thành viên

* *Ban Tổng Giám đốc:* 05 thành viên gồm Tổng Giám đốc Công ty và 04 Phó

Tổng Giám đốc

* *04 phòng nghiệp vụ:*

1. Phòng Hành chính – Quản trị;

2. Phòng Kế toán – Tài vụ;

3. Phòng Kế hoạch – Vật tư;

4. Phòng Kỹ thuật;

* *09 đơn vị trực thuộc*

1. Xí nghiệp Cầu đường Vũng Tàu;

2. Xí nghiệp Cầu đường Bà Rịa;

3. Xí nghiệp Cầu đường Long Đất;

4. Xí nghiệp Cầu đường Châu Đức;

5. Xí nghiệp Cầu đường Xuyên Mộc;

6. Xí nghiệp quản lý thi công Công trình thủy;

7. Đội An toàn giao thông;

8. Đội quản lý và duy tu đèn tín hiệu giao thông;

9. Đội Công trình 5;

*** 04 chi nhánh:**

1. Xí nghiệp Thi công cơ giới 1;
2. Cửa hàng xăng dầu Hòa Long;
3. Xí nghiệp Đầu tư và Khai thác vật liệu xây dựng;
4. Xí nghiệp Bê tông nhựa nóng Châu Pha;

*** 04 Công ty con gồm:**

1. Công ty CP Công trình giao thông Miền Đông;
2. Công ty CP Xây dựng giao thông và Đô thị Châu Thành;
3. Công ty CP Công trình giao thông và Đô thị Côn Đảo;
4. Công ty CP Xây dựng giao thông và Đô thị Long Thành;

- Các công ty con, công ty liên kết:

Các công ty liên doanh liên kết :

- a. Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Châu Đức: Góp vốn làm Cổ đông chiến lược với số tiền 2,8 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 16% trên vốn điều lệ.
- b. Công ty TNHH Xây lắp, Dịch vụ Tân Thịnh: Liên doanh góp vốn thành lập Trạm trộn bê tông nhựa nóng Tân Thịnh với số tiền 1,2 tỷ đồng chiếm 30% vốn đầu tư.

Các Công ty con được thành lập do Công ty Cổ phần Công trình Giao thông nắm giữ 51% vốn điều lệ:

- a. Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Miền Đông với tổng số tiền 5,211 tỷ đồng.
- b. Công ty Cổ phần Công trình Giao thông và Đô thị Côn Đảo với tổng số tiền 2,550 tỷ đồng.
- c. Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Châu Thành với tổng số tiền 3,060 tỷ đồng.
- d. Công ty Cổ phần Xây dựng Giao thông và Đô thị Long Thành với tổng số tiền 2,550 tỷ đồng.

4. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Tập trung vào nhiệm vụ chủ yếu của Công ty là Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên công trình cầu và đường bộ của tỉnh, trung ương theo nhiệm vụ kế hoạch nhà nước giao; Duy tu bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống luồng lạch, giữ gìn và nâng cấp hệ thống đường thủy nội địa tại địa phương, kiểm tra hệ thống đường thủy nội địa; Khai thác duy tu bảo dưỡng thường xuyên hệ thống đường thủy nội địa, thanh thải chướng ngại vật, nạo vét luồng lạch, lắp đặt hệ thống phao tiêu, biển báo đường thủy nhằm đảm bảo an toàn giao thông và thông suốt. Xây dựng các công trình giao thông (đường bộ), các công trình hạ tầng kỹ thuật gắn liền với các công trình giao thông như hệ thống chiếu sáng, đèn tín hiệu giao thông, công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, kiên cố hóa kênh mương.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Sự phát triển của Công ty luôn gắn liền với sự phát triển của ngành Giao thông Vận tải, do đó chiến lược phát triển trung và dài hạn của Công ty là các dự án duy tu và xây dựng các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu bên cạnh đó tìm kiếm thêm dự án xây dựng giao thông của Trung ương, của

Bộ GTVT và các địa bàn lân cận như Đồng Nai, Bình Thuận...

- Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

Áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào trong công tác duy tu, xây dựng các công trình để đảm bảo An toàn, Chất lượng, Kỹ thuật và tiến độ thi công.

Trong thi công luôn bảo vệ thiên nhiên, môi trường, nâng cao chất lượng điều kiện làm việc cho CB, CNV, Người lao động, tích cực tham gia công tác an sinh xã hội.

5. Các rủi ro:

Rủi ro về tăng trưởng kinh tế: Kinh tế khó khăn, tăng trưởng kinh tế chậm nguồn vốn đầu tư cho duy tu, xây dựng giao thông hạn chế làm ảnh hưởng đến hoạt động duy tu và xây dựng của Công ty.

Rủi ro về luật pháp: Mọi hoạt động kinh doanh, sản xuất của công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật hiện hành như Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân, Luật và các văn bản dưới luật quy định về các vấn đề này còn đang trong quá trình hoàn thiện do đó nếu có sự thay đổi thì sẽ ảnh hưởng đến tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty.

Rủi ro về thị trường: Nguồn nguyên liệu cung cấp cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty phụ thuộc vào thị trường, sự tăng giá sắt thép, cát, đá, sỏi, nhựa đường, xăng dầu... ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm.

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Kết quả sản xuất, kinh doanh của Công ty đều đạt và vượt so với kế hoạch được giao.

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2016:

Doanh thu: kế hoạch UBND tỉnh và Đại hội đồng Cổ đông giao 400 tỷ đồng, thực hiện 533,384 tỷ đồng, đạt 133,35%.

Lợi nhuận trước thuế: kế hoạch UBND tỉnh và Đại hội đồng Cổ đông giao 14,744 tỷ đồng, thực hiện 16,780 tỷ đồng, đạt 113,8%.

Lợi nhuận sau thuế: kế hoạch UBND tỉnh và Đại hội đồng Cổ đông giao 11,500 tỷ đồng, thực hiện 13,090 tỷ đồng, đạt 113,8%.

Năm 2016 Công ty được Ủy ban Nhân dân tỉnh tặng Cờ thi đua đơn vị xuất sắc, Huân chương lao động hạng 2. Một cá nhân đang đề nghị xét tặng Huân chương lao động hạng 3, hai tập thể và ba cá nhân được tặng bằng khen của UBND tỉnh. Tổ chức Đảng đạt trong sạch vững mạnh, Tổ chức Công đoàn đạt vững mạnh xuất sắc.

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thay đổi trong năm
1	Hoàng Nguyên Dinh	Tổng Giám đốc	Không
2	Hoàng Trung Kiên	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 22/7/2016
3	Phạm Quốc Việt	Phó Tổng Giám đốc	Không
4	Mai Minh Lượng	Phó Tổng Giám đốc	Không
5	Trần Nguyên Duân	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm lại ngày 22/7/2016
6	Hà Tiến Sáng	Kế Toán trưởng	Bổ nhiệm lại ngày 16/7/2016

- Những thay đổi trong Ban điều hành:

+ Tháng 7/2016 Bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng Giám đốc: Ông Hoàng Trung Kiên.

+ Tháng 7/2016 Bổ nhiệm lại Phó Tổng Giám đốc đối với ông Trần Nguyên Duân và Kế toán trưởng đối với ông Hà Tiến Sáng.

+ Từ ngày 20 tháng 4 năm 2017, Ông Hoàng Nguyên Dinh được UBND tỉnh điều động và bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Giám đốc sở GTVT. Ông Hoàng Trung Kiên được UBND tỉnh cử làm người đại diện phần vốn nhà nước tại Công ty. HĐQT bầu ông Hoàng Trung Kiên làm Chủ tịch HĐQT và bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Công ty.

- Số lượng cán bộ, nhân viên: Tổng số CB, CNV, Người lao động trong Công ty (được ký hợp đồng lao động có thời hạn và không thời hạn) tính đến ngày 31/12/2016 là 198 người trong đó có 37 nữ.

+ Cơ cấu lao động như sau:

STT	Cơ cấu lao động	Số lượng	Tỷ lệ
I	Phân theo thời hạn lao động		
	HĐLĐ không thời hạn	165	83,3%
	HĐLĐ có thời hạn từ 12 đến 36 tháng	23	11,6%
	HĐLĐ có thời hạn dưới 12 tháng	10	5,1%
II	Phân theo trình độ chuyên môn		
	Trên Đại học	02	1,0%
	Đại học	71	35,9%
	Cao đẳng	16	8,1%
	Trung cấp, công nhân kỹ thuật có tay nghề	75	37,9%
III	Phân theo loại lao động		
	Lao động gián tiếp	76	34,8%
	Lao động trực tiếp	122	61,6%

- Chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Chế độ làm việc: Số giờ làm việc trong tuần đối với CB, CNV, người lao động làm việc theo chế độ 40h/tuần; CB, CNV, người lao động trực tiếp sản xuất được thêm phụ cấp tiền ăn, tiền xăng xe, và tiền độc hại.

+ Trang thiết bị bảo hộ lao động (BHLĐ): CB, CNV, người lao động trực tiếp sản xuất được trang bị bao gồm: Nón, quần áo, giày, găng tay, khẩu trang, áo đi mưa theo tiêu chuẩn và quy định của Pháp luật Việt Nam.

+ Chính sách tiền lương: Tiền lương được xây dựng theo các quy định của Nhà nước đảm bảo dân chủ, công bằng, công khai, minh bạch. Tiền lương, thưởng của người lao động được trả căn cứ vào các yếu tố sau:

- * Thời gian làm việc;
- * Hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty;
- * Năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và kinh nghiệm làm việc;
- * Trả lương theo công việc, năng suất, chất lượng và hiệu quả công việc.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

Năm 2016 Công ty không thực hiện dự án đầu tư nào.

b. Các công ty con, công ty liên kết: Việc đầu tư các Công ty con và các Công ty liên kết đã đem lại lợi nhuận, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động.

b.1. Các dự án đầu tư tài chính, liên doanh liên kết :

- Tham gia làm Cổ đông chiến lược của Công ty cổ phần Đô thị Châu Đức.

Năm 2016 cổ tức được chia là 392.000.000 đồng.

- Liên doanh góp vốn Trạm trộn bê tông nhựa nóng Tân Thịnh. Năm 2016 lợi nhuận được chia là 75.768.464 đồng.

b.2. Các Công ty con được thành lập do Công ty Cổ phần Công trình Giao thông nắm giữ 51% vốn điều lệ, năm 2016 lợi nhuận được chia như sau:

- Công ty Cổ phần Công trình Giao thông Miền Đông: 437.878.336 đồng.
- Công ty Cổ phần CTGT và Đô thị Côn Đảo: 35.176.483 đồng.
- Công ty Cổ phần XDGT và Đô thị Châu Thành: 230.806.045 đồng.
- Công ty Cổ phần XDGT và Đô thị Long Thành: 211.650.000 đồng.

4. Tình hình tài chính.

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,04	1,06	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	0,66	0,84	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,75	0,70	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	2,99	2,28	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	4,67	6,92	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,31	1,60	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,03	0,02	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0,14	0,13	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0,04	0,04	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,04	0,03	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Số lượng cổ phần: 7.800.000 cổ phần.
- Loại cổ phần: Phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 7.800.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của Pháp luật:

Không có.

b. Cơ cấu cổ đông:

Danh mục	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ %
Tổng số cổ đông	95	7.800.000	100%
Cổ đông trong nước	95	7.800.000	100%
Tổ chức:	3	4.771.000	61,167%
+ Nhà nước	1	4.231.000	54,244%
+ Công đoàn	1	10.000	0,128%
+ Cổ đông chiến lược	1	530.000	6,795%
Cá nhân	92	3.029.000	38,833%
Cổ đông là CB, CNV, Người lao động trong Công ty	33	1.077.575	13,815%
Cổ đông không phải là CB, CNV, Người lao động trong Công ty	59	1.951.425	25,018%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

- Năm 2016 Công ty không thực hiện tăng vốn điều lệ.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Công ty không có cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác:

- Không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty.

6.1. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường.

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.2. Chính sách liên quan đến người lao động.

a. Số lượng lao động của Công ty là 545 người, trong đó lao động ký hợp đồng chính thức là 198 người, lao động thời vụ là 347 người, mức lương trung bình

đối với người lao động là 7.200.000 đồng/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Bên cạnh hoạt động sản xuất kinh doanh, đời sống vật chất và tinh thần của người lao động luôn được công ty quan tâm. Chế độ chính sách đối với người lao động được Công ty căn cứ vào các quy định của Luật Lao động, Luật BHXH và các điều khoản trong Thỏa ước lao động tập thể để thực hiện, tạo sự an tâm, tin tưởng của người lao động đối với doanh nghiệp. Năm 2016 Công ty tổ chức cho CB, CNV, người lao động nghỉ dưỡng tại Campuchia, tổ chức khám sức khỏe tại Bệnh viện Hòa Hảo thành phố Hồ Chí Minh.

Mối quan hệ giữa người lao động và người sử dụng lao động luôn luôn được gắn bó, trong năm 2016 không xảy ra những hiện tượng khiếu nại, khiếu tố trong đơn vị. Mọi mâu thuẫn, khúc mắc được giải quyết kịp thời và triệt để tạo sự đồng thuận giữa người lao động với người sử dụng lao động. Công tác chi trả tiền lương, tiền thưởng và các chế độ khác cho người lao động luôn được thực hiện công khai, phù hợp với thực tế tài chính của Công ty. Mọi thắc mắc, khiếu nại của người lao động về tiền lương, tiền chế độ xã hội, chi trả cổ tức đều được lãnh đạo công ty trực tiếp giải đáp thắc mắc cụ thể, kịp thời. Các trường hợp đến thời điểm nâng lương, nâng bậc đã được Công ty ra quyết định nâng lương, nâng bậc và giữ thời gian để tính nâng bậc cho lần sau.

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

Để phục vụ công tác quản lý và sản xuất kinh doanh, năm 2016 Công ty đã tổ chức cho CB, CNV, người lao động tham gia lớp huấn luyện về An toàn lao động – Vệ sinh lao động, cử CB, CNV tập huấn để cập nhật về Luật, Nghị định, Quy định mới của Pháp luật, của Nhà nước; tập huấn nghiệp vụ đầu thầu, nghiệp vụ giám sát, quản lý chất lượng công trình xây dựng giao thông; tập huấn nghiệp vụ về kế toán, thuế.

Tổng số đào tạo trong năm: 12 khóa đào tạo.

Số lượng người tham gia đào tạo: 290 lượt người.

6.3. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Hàng năm Công ty đều hướng ứng tham gia các cuộc vận động của UB Trung ương Mặt trận Tổ quốc, Hội Chữ thập đỏ, của Tỉnh, của thành phố và các huyện, thị trong tỉnh: Xây dựng 02 căn nhà Đại đoàn kết, ủng hộ quỹ vì người nghèo, quỹ vì tương lai con em chúng ta, quỹ đền ơn đáp nghĩa ...

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2016	Thực hiện năm 2016	Tỷ lệ %
1	Tổng doanh thu	400 tỷ đồng	533,384 tỷ đồng	133,35%
2	Lợi nhuận trước thuế	14,744 tỷ đồng	16,780 tỷ đồng	113,8%
3	Lợi nhuận sau thuế	11,500 tỷ đồng	13,090 tỷ đồng	113,8%
4	Nộp ngân sách	13,500 tỷ đồng	14,127 tỷ đồng	104,6%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu	12,66%,	12,99%	102,6%

2. Tình hình tài chính.

a. Tình hình tài sản:

Tổng tài sản của Công ty năm 2016 là 331,012 tỷ đồng trong đó tỷ trọng tài sản ngắn hạn là 63%

Cơ cấu tài sản	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	0,69	0,68	0,63
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	0,31	0,32	0,37

Hiện tại, Công ty có khoản nợ phải thu khó đòi: 1,769 tỷ đồng. Đây là khoản phải thu từ việc thi công cho các doanh nghiệp nhưng các doanh nghiệp này vẫn chưa thanh toán cho Công ty. Công ty đã gửi Biên bản đối chiếu, đòi nợ nhưng vẫn chưa thu hồi được.

b. Tình hình nợ phải trả:

Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ: Nợ phải trả là 230,232 tỷ đồng chiếm tỷ lệ 69,55% trên tổng tài sản.

Cơ cấu nguồn vốn	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	0,77	0,75	0,70
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	0,23	0,25	0,30

c. Khả năng sinh lời

	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Lợi nhuận trước thuế/Tổng doanh thu	0,03	0,04	0,03
Lợi nhuận sau thuế/Tổng doanh thu	0,03	0,03	0,02

d. Khả năng thanh toán

	Năm 2014	Năm 2015	Năm 2016
Hệ số thanh toán hiện hành	1,05	1,04	1,06
Hệ số thanh toán nhanh	0,67	0,66	0,84

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.

- Công ty đã ban hành đầy đủ các Quy chế, Quy định, Nội quy phục vụ cho công tác quản lý điều hành và chuyên môn hóa các hoạt động, nhằm nâng cao hiệu quả SXKD, tiết kiệm chi phí quản lý Doanh nghiệp.

- Nhân sự trong Công ty tiếp tục củng cố, năm 2016 Công ty bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng Giám đốc và bổ nhiệm lại 01 Phó Tổng Giám đốc, 01 Kế toán trưởng theo đúng quy định.

4. Kế hoạch phát triển năm 2017:

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016, Công ty xây dựng chỉ tiêu kế hoạch năm 2017 như sau:

Công ty Cổ phần Công trình Giao thông tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Số tiền
1	Tổng doanh thu	VNĐ	450.000.000.000
2	Giá vốn hàng bán	VNĐ	435.250.000.000
3	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	14.750.000.000
4	Thuế thu nhập doanh nghiệp	VNĐ	2.950.000.000
5	Lợi nhuận sau thuế		11.800.000.000
6	Phân phối lợi nhuận	VNĐ	11.800.000.000
6.1	Quỹ đầu tư phát triển (10%)	VNĐ	1.180.000.000
6.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (17%) (trong đó thưởng HĐQT, BKS 3.5%)	VNĐ	2.006.000.000
6.3	Quỹ thưởng viên chức quản lý (01 tháng lương thực nhận của viên chức quản lý)	VNĐ	32.000.000
7	Lợi nhuận chia cổ tức	VNĐ	8.582.000.000
8	Tỷ suất lợi nhuận/VĐL	%	11.00
9	Chia cổ tức làm tròn (đồng/cp)	VNĐ	1.100

- Các công trình thi công năm 2017:

+ Công tác duy tu:

Năm 2017 Công ty đã được Bộ GTVT và Sở GTVT đặt hàng công tác duy tu hệ thống giao thông trên địa bàn tỉnh với giá trị là 141 tỷ (trong đó Sở GTVT đặt hàng duy tu trị giá 135,057 tỷ, Bộ GTVT đặt hàng duy tu trị giá 5,73 tỷ).

+ Các công trình xây dựng cơ bản khác:

** Các công trình trúng thầu năm 2016, chuyển tiếp thi công năm 2017:*

Gói thầu số 07 – Xây lắp đoạn từ Km1+000 đến Km2+022,46 thuộc dự án: Đường vào Khu công nghiệp dầu khí Long Sơn, thành phố Vũng Tàu (giai đoạn 1)

Gói thầu thi công công trình Cải tạo nâng cấp đường 30 tháng 4 đoạn từ ngã ba Chí Linh đến Eo Ông Từ, thành phố Vũng Tàu (Gói thầu số 17: Km8+300 – Km9+500).

Gói thầu số 07 (Xây lắp) thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình: Đường quy hoạch số 4 (đoạn 2) huyện Xuyên Mộc.

Gói thầu số 14: xây lắp công trình đường Chí Linh (Nguyễn Hữu Cảnh), phường Thắng Nhất, thành phố Vũng Tàu.

Gói thầu: Xây lắp hoàn thiện đoạn từ Km3+800 đến Km4+438,78 thuộc dự án đường Phước Hoà – Cái Mép, huyện Tân Thành, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

Gói thầu số 14: Xây lắp đoạn từ Km4+000 đến Km9+000 thuộc dự án: Nâng cấp, mở rộng đường Mỹ Xuân – Ngãi Giao – Hoà Bình, đoạn từ Km0+000 – Km13+193,22 và các cầu trên tuyến.

Gói thầu số 15: Xây lắp 7 tuyến còn lại thuộc dự án: Sửa chữa, cải tạo các vị trí mất an toàn giao thông tại 8 tuyến đường trên địa bàn tỉnh.

Dự án sửa chữa vừa 5 tuyến đường vào khu công nghiệp Mỹ Xuân B1, đường Bà Rịa – Châu Pha, đường vào xã Cù Bị, đường Nguyễn Gia Thiều, đường Đô Lương và hệ thống phao tiêu đường thủy nội địa trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

*** Đến tháng 5 năm 2017 Công ty đã trúng thầu các công trình sau:**

Gói thầu số 08 (Xây lắp) thuộc công trình: Cải tạo, nâng cấp đường Cỏ Ông - Bến Dầm, giá trị hợp đồng là 158,550 tỷ đồng.

Gói thầu số 13 Xây lắp đoạn từ Km0+000 đến Km4+310,58 thuộc công trình Đầu tư bổ sung đoạn nối dài từ đầu tuyến tỉnh lộ 765 đến tỉnh lộ 52, thuộc dự án nâng cấp tỉnh lộ 765 huyện Châu Đức, giá trị hợp đồng là 72,247 tỷ đồng.

Gói thầu số 06 thuộc công trình đoạn cuối đường Nguyễn Tri Phương giáp Trương Công Định, giá trị hợp đồng 5,070 tỷ đồng.

Gói thầu xây lắp công trình thuộc dự án sửa chữa hư hỏng nền mặt đường đoạn Km7+700 – Km8+200; Km28+560 – Km29+140; Km41+00 – Km 42+150; Km42+800 – Km43+800 Quốc lộ 55 tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, giá trị hợp đồng là 8,379 tỷ đồng.

Ngoài ra Công ty tiếp tục tìm kiếm và tham gia đấu thầu các công trình nhằm đảm bảo doanh thu theo kế hoạch đề ra.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty.

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Năm 2016 dưới sự chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở ban ngành trong tỉnh, Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc cùng với sự quyết tâm cao của tập thể CB, CNV, Người lao động đã nỗ lực tìm kiếm, đấu thầu các công trình duy tu, xây dựng cầu đường, kết quả thực hiện đều vượt chỉ tiêu đã đề ra.

Công ty đã kiện toàn bộ máy tổ chức, bổ nhiệm lại 01 Kế toán trưởng, 01 Phó Tổng Giám đốc, bổ nhiệm thêm 01 Phó Tổng Giám đốc. Bố trí CB, CNV, Người lao động hợp lý theo chuyên môn để phát huy thế mạnh cá nhân nâng cao hiệu quả làm việc.

Công tác lao động tiền lương được bám sát theo kế hoạch và tình hình thực tế công việc của Công ty. Thực hiện đầy đủ mọi chế độ chính sách theo quy định của Nhà nước và theo Thỏa ước Lao động tập thể.

Đảng bộ Công ty là Tổ chức đứng đầu lãnh, chỉ đạo các mặt hoạt động của Công ty, các Nghị quyết, Chỉ thị được quán triệt kịp thời đến toàn thể đảng viên.

Tổ chức Công đoàn phối hợp chặt chẽ với chính quyền trong công tác tổ chức, tuyên truyền, giáo dục, xây dựng đời sống văn hóa, tinh thần và bảo vệ quyền lợi cho Người lao động; tổ chức và tham gia các phong trào thi đua do Công đoàn cấp trên và Công đoàn Công ty phát động.

Tổ chức Đoàn Thanh niên đã đổi mới nội dung, hình thức hoạt động, phát động và khuyến khích đoàn viên thanh niên nỗ lực học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, phát huy sáng kiến nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao năng suất lao động.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty.

Ban Tổng Giám đốc Công ty đã bám sát và triển khai kịp thời Nghị quyết, Biên bản của Đại hội đồng cổ đông của Hội đồng Quản trị. Thường xuyên tổ chức họp giao ban với các phòng ban, đơn vị trực thuộc trong Công ty để kịp thời xử lý, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, đưa ra các giải pháp giải quyết cũng như động viên kịp thời các cá nhân, tập thể có những sáng kiến, thành tích đem lại hiệu

quả cho Công ty.

Bên cạnh đó, Ban Tổng Giám đốc luôn chủ động trong việc điều hành, tuân thủ các quy định của Pháp luật, của Điều lệ Công ty trong công tác quản trị, hạch toán kế toán tài chính, các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, cùng với Hội đồng Quản trị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đã đề ra.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng Quản trị

Tăng cường hiệu quả quản lý, giám sát và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc, các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc thông qua các chính sách, định hướng phát triển để hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch sản xuất đã đề ra.

Tập chung vào nhiệm vụ chính là duy tu và xây dựng các công trình giao thông trên địa bàn tỉnh, mở rộng thị trường tìm kiếm các công trình tại các tỉnh lân cận và của Bộ GTVT. Phát huy tối đa thế mạnh và các lợi thế cạnh tranh, các nguồn lực từ thị trường, dự án, chủ trương và phát huy sức mạnh của tập thể CB, CNV, Người lao động tạo ra bước đột phá, áp dụng công nghệ hiện đại vào sản xuất kinh doanh nhằm củng cố và phát triển thương hiệu của Công ty theo tiêu chí: Uy tín, chất lượng, hiệu quả và phát triển bền vững.

Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện và sửa đổi, bổ sung các Quy định, Quy chế của Công ty cho phù hợp với pháp luật, phù hợp với mô hình tổ chức, sản xuất mới nhằm tăng cường giám sát tình hình tài chính và kiểm soát chặt chẽ tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

Thi công các công trình đảm bảo chất lượng, mỹ thuật, kỹ thuật, tiến độ đáp ứng yêu cầu của Chủ đầu tư.

Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước, huy động và sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn Nhà nước, vốn đầu tư của các Cổ đông tại Công ty

Quan tâm và bảo vệ quyền lợi hợp pháp của các cổ đông cũng như thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc đối với CB, CNV, Người lao động trong Công ty.

V. Quản trị công ty.

1. Hội đồng Quản trị.

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng Quản trị:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Hoàng Nguyên Dinh	Chủ tịch HĐQT
2	Hoàng Trung Kiên	Thành viên HĐQT
3	Phạm Quốc Việt	Thành viên HĐQT
4	Hà Tiến Sáng	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Tân Thời	Thành viên HĐQT

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c. Hoạt động của Hội đồng Quản trị:

Trong năm 2016 vừa qua, trên cơ sở kế hoạch, sản xuất kinh doanh được UBND tỉnh giao và được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, Hội đồng Quản trị thường xuyên bám sát tình hình thực tế của Công ty để đưa ra các chủ trương, quyết định, chỉ đạo kịp thời và tạo điều kiện thuận lợi cho Ban Tổng Giám đốc

hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc và hỗ trợ Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của Đại hội đồng Cổ đông của Hội đồng Quản trị.

Trong năm 2016 Hội đồng Quản trị họp 07 lần bằng hình thức tập trung. Các cuộc họp đều được 100% thành viên tham dự họp thống nhất.

2. Ban Kiểm soát.

a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thúy Uyên	Trưởng BKS
2	Nguyễn Quang San	Thành viên BKS
3	Huỳnh Thị Phụng	Thành viên BKS

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát:

Trong năm 2016 Ban Kiểm soát đã thực hiện nhiệm vụ sau:

Giám sát việc tuân thủ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động, các quy định của Pháp luật, kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

Phối hợp với Hội đồng Quản trị giám sát việc quản lý và sử dụng vốn, tài sản, nhân lực và các nguồn lực khác của Công ty nhằm đảm bảo sử dụng vốn hiệu quả chống thất thoát, lãng phí. Tuân thủ đúng quy định, nội quy, quy chế của Công ty và pháp luật của Nhà nước.

Thẩm định báo cáo tài chính 6 tháng, cả năm đảm bảo tính trung thực và hợp lý. Giám sát kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc đúng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp của Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan. Phân tích, đánh giá tài chính, khả năng thanh toán và phát triển vốn của Công ty.

Ban Kiểm soát mỗi quý họp một lần, các cuộc họp chất lượng và có sự thống nhất cao.

VI. Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán, được đăng tải tại địa chỉ website: <http://www.cct.vn>

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



Hoàng Trung Kiên